

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 232

Khi tôi đi đến Hong Kong đã quen biết được một số vị pháp sư, những vị pháp sư ấy bây giờ một nửa đã không còn, qua đời rồi. Nhớ lại tình hình giảng Kinh vào lúc ấy, thật là giống như mới chỉ ngày hôm qua vậy. Một trăm năm rất ngắn ngủi, thật là như cái chớp mắt, một Sát Na thì đã không còn, hà tất gì ở trong cuộc đời này tạo tác tội nghiệp chứ? Người thông minh, người có trí tuệ phải nhớ kỹ. Phật ở tại chỗ này nói với chúng ta “*tích công lũy đức*”, tại sao vậy? Công đức là thứ bạn mang theo được. Đây là sự thật. Làm nhiều việc tốt, tận tâm tận lực làm những việc tốt này cho xã hội, làm những việc tốt này cho chúng sanh, đây đều là thứ bạn có thể mang theo được. Thế nào là việc tốt? Mặc áo, ăn cơm, trải chiếu đều là việc tốt. Không nên cho rằng, đây là việc nhỏ nhất, đây là việc của riêng tôi, không liên quan đến người khác, vậy là bạn đã sai rồi. Nếu như chúng ta chân thật hiểu được Phật pháp Đại Thừa, thì biết chúng ta khởi tâm động niệm, nhất cử nhất động là tận khắp hư không pháp giới. Đây là sự thật. Bồ Tát biết rõ, một số nhà khoa học lớn trên thế giới hiện nay cũng biết rõ. Chúng ta khởi một ý niệm, ở trong cái tâm này đều có sóng chấn động. Chúng ta nói chuyện thì có làn sóng của âm thanh, động tác của chúng ta cũng có làn sóng như vậy, làn sóng này đều lan khắp hư không pháp giới. Nếu bạn nói, đối với người khác, với xã hội, với chúng sanh không ảnh hưởng gì là sai rồi. Một người chân chánh muốn học Phật, một con người học Phật thật sự là trong tâm của mình rất thanh tịnh, muốn gánh trách nhiệm đối với xã hội, đối với thế giới này và đối với cả hư không pháp giới. Cái đạo nghiệp một đời này chúng ta không khó thành tựu. Một người chân chánh giác ngộ, chân chánh minh bạch, thì người này gọi là Bồ Tát. Không minh bạch, không liễu giải, đó là phàm phu.

Chúng ta dùng lời khác để nói, hiện nay chúng ta tu hành, cái cửa ải đầu tiên, bây giờ gọi là “thất cổ chai”, thất cái cổ chai này, không có cách gì đột phá, cho nên bất luận tu thế nào cũng không hề tiến bộ. Cái cửa ải đầu tiên này là gì vậy? Tự tư tự lợi. “Ngã tướng”, “ngã kiến” giảng ở trong “Kinh Kim Cang”, “ngã chấp” giảng trong Kinh Đại Tiểu thừa, “thân kiến” giảng trong kiến tư phiền não, cái cửa ải này không thể đột phá thì việc tu học của chúng ta, bất luận chúng ta dụng công thế nào thì cũng chỉ ở bên ngoài, không vào được cửa Phật. Bạn nên biết

rằng, buông bỏ tự tư tự lợi, chân chánh làm đến vô ngã tướng, vô ngã kiến như trên “Kinh Kim Cang” nói, thì bạn mới bước vào cửa Phật, bạn mới nhập Phật môn. Cái cửa ải này mà bạn không thể đột phá, bạn là đang ở ngoài cửa Phật, bạn chưa bước vào cửa. Đây là lời thật, một chút cũng không giả. Ở ngoài cửa Phật thì bạn làm sao có thể thành tựu, bạn làm sao có thể có tiến triển? Cho nên, tôi thường thường khuyên bảo đồng tu: “*Nếu các vị muốn chân chánh có thành tựu, nhất thiết phải buông bỏ tự tư tự lợi*”.

Phương pháp của Đại thừa cao minh hơn Tiểu thừa, thật sự cao minh hơn rất là nhiều. Đại Thừa dạy chúng ta đem cái ý niệm này chuyển lại, đem cái ý niệm này sửa trở lại, trước đây niệm niệm đều là vì chính mình, bây giờ giác ngộ rồi, mình bạch rồi thì niệm niệm vì chúng sanh, niệm niệm vì xã hội. Khi ý niệm vừa chuyển trở lại thì bạn nhập môn. Tuy là đã chuyển lại rồi, qua hai hôm thì lại quay đầu, lại tự tư tự lợi rồi. Việc này không sợ. Vì sao? Bạn là phàm phu, tập khí rất nặng, cứ tiến tiến thoái thoái, ở ngay cái cửa ải này không biết đã tiến tiến thoái thoái bao nhiêu lần mới trở thành bất thoái, mới thật sự đứng vững cái chân lại. Vì thế, cái tiến tiến thoái thoái ấy là hiện tượng tốt. Nhất thiết không nên cho rằng “*tôi vẫn còn thoái tâm, thôi đi, không học nữa*”, vậy thì bạn sẽ thoái lui đến tận đáy. Sự việc này giống như là bơi thuyền ngược nước vậy, phải tiến thoái bao nhiêu lần thì chân bạn mới có thể đứng yên. Sau khi đứng vững thì thuận buồm xuôi gió. Cửa ải khó khăn này vô cùng vô cùng không dễ đột phá, nhưng mà không đột phá thì không được, không đột phá thì không thể thành tựu, cho nên không thể không đột phá. Phải hạ công phu ngay chỗ này.

Học giảng Kinh không khó. Các vị các đồng học tại nơi này cùng với tôi chung một chỗ, các vị đều đích thân thể hội được. Ngày trước tôi ở Đài Trung học giảng Kinh với lão sư Lý, mất khoảng thời gian bao lâu? Nói các vị biết, chỉ một tháng. Trong một tháng, mỗi một tuần lễ lên lớp một lần, cho nên chỉ năm lần học. Bây giờ chúng ta mỗi tuần lên lớp năm ngày, vậy thì khó khăn gì? Khó là ở chỗ làm sao buông xuống tự tư tự lợi. Cái này quá khó, đây thì không phải cái công phu ngắn hạn. Khi tôi mới bắt đầu học Phật, vị lão sư đầu tiên là Chương Gia Đại Sư, Chương Gia Đại Sư ngày đầu tiên đã dạy tôi “nhìn thấu, buông xuống”. Ngài cho tôi thời gian sáu năm. Thật không dễ dàng! Thời gian sáu năm của tôi chính là tiến tiến thoái thoái, có đứng yên lại hay không? Vẫn là không đứng yên lại được, chẳng qua là tiến tương đối nhiều mà thoái thì tương đối ít, cảm ứng liền hiện tiền. Tôi nói với các đồng tu, tôi phải mất 30 năm công phu thì tôi mới chân thật có thể đứng yên trở lại, không bị thoái lui nữa. Cho nên, tôi không

phải người thượng căn. Xem Đại đức xưa nay, người ta ba năm, năm năm thì thành tựu, 8 năm, 10 năm thì thành tựu; 20 năm, 30 năm thành tựu thì cũng có, nhưng ít. Chúng ta làm lâu đến như vậy mới đứng vững chân lại, thực thực tại tại, không dễ dàng. Tại vì sao? Xã hội ngày nay sức mạnh của sự mê hoặc quá lớn. Sự mê hoặc này chính là ma chướng. Sức mạnh của ma quá lớn. Bạn hãy mở to mắt mà xem, tất cả thứ mà bạn nghe, tất cả thứ mà bạn tiếp xúc, toàn là ma chướng. Cái gì là ma chướng? Toàn là tăng trưởng tham sân si mạn của bạn, phàm là thứ tăng trưởng tham sân si mạn thấy đều là ma chướng. Chúng không phải giúp đỡ bạn tăng trưởng tâm thanh tịnh, không phải giúp đỡ bạn tăng trưởng tính bình đẳng, chúng giúp đỡ bạn tham sân si mạn, giúp đỡ bạn tạo tác hết thấy ác nghiệp, giúp đỡ bạn mê hoặc điên đảo. Chúng ta nhất định phải biết cẩn thận đề phòng.

Làm sao để phòng ngừa? Tôi thường thường chỉ bảo đồng học không xem báo, không đọc tạp chí, không xem ti vi, không nghe truyền thanh. Vì sao vậy? Phòng ngừa ô nhiễm. Con người chúng ta học Phật ở cái thế gian này chỉ có một mục đích là cầu sanh Tịnh Độ, những sự việc thế gian khác đều có thể không cần biết đến, ta muốn biết nhiều sự việc như vậy để làm gì? Còn có một số chúng sanh, bên trong Phật môn cũng không ngoại lệ, không những họ không hiểu để ngăn ngừa, họ còn ngày ngày nghe ngóng, e sợ không được biết, vậy thì có cách gì chứ? Đi nghe khắp nơi, đây là thị phi nhân ngã. Chúng ta biết được, tương lai của họ quyết định ở tam ác đạo. Tuy rằng ra vẻ là người niệm Phật, làm ra cái dáng vẻ rất là giống, họ quyết định không thể vãng sanh. Phải hiểu những đạo lý này. Sự thực chân tướng phải hiểu biết, phải rõ ràng, sau đó chúng ta chăm chỉ nỗ lực tu học.

Chỉ cần đem thập thiện nghiệp đạo tu thành rồi, “*ư thất thiết pháp nhi đắc tự tại*”, bạn không được đại tự tại, nhưng có thể được cái tiểu tự tại rồi. Đây là thật. Nếu như bạn có thể giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, chăm chỉ học tập đạo lý phương pháp ở trong đó, vậy chúc mừng bạn, bạn được đại tự tại. Tại vì sao? Tiêu chuẩn ở bên trong Kinh này cao hơn với Thập Thiện Nghiệp Đạo quá nhiều quá nhiều. Thập Thiện Nghiệp Đạo là cho học sinh nhà Phật sơ cấp, cho học sinh mới nhập môn; “Kinh Vô Lượng Thọ” là cảnh giới của Phổ Hiền Bồ Tát, không phải Bồ Tát bình thường, là cảnh giới tu học Phật pháp cao nhất, chỗ bạn được tự tại cùng với chư Phật Như Lai không có sai khác. Vậy phải tu cái gì? Ở trong các Kinh điển tuy nói nhiều, nhưng tổng quy nạp không nằm ngoài Phổ Hiền Bồ Tát thập đại nguyện vương. Đây là 10 cương lĩnh, là pháp tu hành thượng đẳng, không phải sơ học. Chúng ta hôm nay cũng phát đại nguyện, cũng phải học, nhưng học

suốt cả một đời mà không giống. Tại sao học không giống được? Không nên móng, nên bạn học không được giống. Cái này phải hiểu rõ. Phổ Hiền thập nguyện cũng giống như nền giáo dục trong nhà trường của chúng ta hiện nay, đó là lớp tiến sĩ, là viện nghiên cứu, còn thập thiện nghiệp đạo là nhà trẻ, là lớp một tiểu học, khác xa quá lớn. Nếu chúng ta không học từ lớp một tiểu học, học tiểu học, học trung học, học đại học, lại học viện nghiên cứu, theo thứ tự như vậy thì không có vấn đề. Còn muốn học lên viện nghiên cứu lấy học vị tiến sĩ, đây đương nhiên lấy không được. Thứ tự này là thứ tự của tự nhiên, quyết không phải người tạo ra. Mọi người phải suy nghĩ cho nhiều. Nếu như chúng ta hôm nay nói Tiểu thừa không cần tu nữa, những thứ sơ học không cần phải tu, bổng chốc thì tu Đại thừa, tu Thượng thừa nhất, Phổ Hiền hạnh nguyện là Thượng thừa nhất, đây không phải là đã thăng lên làm Phật rồi sao? Bạn làm thử xem, bạn có thể tu thành tựu hay không? Cũng giống như việc đi học, tôi không muốn học tiểu học, không cần học trung học, tôi trực tiếp học nghiên cứu sinh, học lớp tiến sĩ, không tốt nghiệp lớp tiến sĩ, không cần phải vội, tôi lưu ban, tôi bằng lòng học ở lớp tiến sĩ này 10 năm, học 20 năm, xem xem có thể tốt nghiệp được hay không? Vẫn là tốt nghiệp không được, học thức căn bản không có, có giảng với bạn thế nào cũng không thông. Nếu như có thể giảng thông, quốc gia hà tất đặt ra tiểu học, trung học, đại học, phí phạm bao nhiêu là tiền bạc? Cứ lập thẳng ra cái lớp tiến sĩ thì được rồi. Không thể được, không có cái đạo lý như vậy. Chúng ta nhất định phải hiểu được.

Tôi hiện nay tại Úc Châu mở cái lớp nhỏ này, các vị đều biết, những người xuất gia ở thư viện có pháp danh lót chữ “Ngộ”, mười mấy người đều học cả. Họ là từ ở đâu mà học? Từ “Đệ Tử Quy”, từ “Tam Tự Kinh” mà học. Đây là do tôi dạy. Đại Thừa Kinh luận thì tạm thời để sang một bên, trước tiên học mẫu giáo, từ từ lại học lên cao, bỏ ra 10 năm, 20 năm vẫn có thể thành tựu, thật sự thành tựu. Không bèn rẽ từ chỗ này, cho dù học giảng được “Kinh Vô Lượng Thọ”, bạn giảng được 10 năm, giảng được 20 năm, bạn vẫn là không có gốc rễ, bạn vẫn là còn trôi dạt, nói cách khác, bạn đoạn không được phiền não, bạn đoạn không được tập khí. Chỉ cần tập khí phiền não đoạn không được, bạn sẽ rất khó thoát ly lục đạo luân hồi. Vì sao vậy? Tâm luân hồi, tâm luân hồi học Phật vẫn là tạo nghiệp luân hồi. Việc này phải hiểu. Chân chánh phải phát tâm, đi con đường hoằng pháp lợi sanh kế thừa huệ mạng Phật này không thể không từ trên phương pháp căn bản mà hạ công phu. Lớp này của chúng tôi tuy là không dạy “Đệ Tử Quy”, không dạy “Tam Tự Kinh”, bản thân phải thường thường tra cứu, thường thường đọc tụng, làm thêm một chút bài tập bổ sung, nhưng mà tu hành quyết định là phải từ

“Tịnh Nghiệp Tam Phước” hạ công phu. Tịnh Nghiệp Tam Phước văn tự không nhiều, ba điều mười một câu, mười một câu này thì đã bao gồm toàn bộ “Đệ Tử Quy” và “Tam Tự Kinh”. Phía trước chỗ đã giảng một đoạn lớn. Chúng ta không học làm sao hành?

Trong những lúc giảng tôi thường có nói, giáo học của Phật pháp quy nạp trở lại chỉ có ba sự việc. Việc thứ nhất dạy cho chúng ta mối quan hệ người với người, bạn hiểu được làm người thế nào. Quan hệ của người với người chính là nhà Nho đã giảng “Ngũ Luân”, “Ngũ Thường”. Khoa mục thứ hai là giảng cho chúng ta về quan hệ người với hoàn cảnh tự nhiên. Trong nhà Nho giảng “nhân dân ái vật”, Phật giảng được thấu đáo, giảng được tường tận. Khoa mục thứ ba là dạy bảo chúng ta quan hệ giữa người và thiên địa quỷ thần, cũng chính là nói, quan hệ với hư không pháp giới hết thấy chúng sanh. Ba cái quan hệ này thấy đều làm được rõ ràng, làm minh bạch rồi thì gọi là thành Phật, thành Bồ Tát. Đây là đại học vấn. Hết thấy làm rõ ràng, làm minh bạch rồi, mới chân thật khẳng định, chân thật công nhận hư không pháp giới hết thấy chúng sanh cùng bản thân là một thể, quan niệm của bạn, cách nghĩ, cách nhìn của bạn sẽ hoàn toàn chuyển biến trở lại, cùng với hiện tiền hoàn toàn không tương đồng. Đây là cảnh giới trên quả địa chú Phật Như Lai, đây là chân tướng chân thật, chân tướng vũ trụ nhân sanh, người hiện nay gọi là “chân lý”. Chúng ta khế nhập cảnh giới này, với nhất thiết pháp đương nhiên tự tại. Đây chính là “Kinh Hoa Nghiêm”, Pháp sư Thanh Lương giảng nói: “*Lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*”, thì là cảnh giới đại tự tại, đại giải thoát. “*Phi thị ngữ ngôn phân biệt chi sở năng tri*”, bạn không nhập cảnh giới này, cảnh giới này nói không ra nổi, nói ra được bạn cũng không có cách gì thể hội, không phải cảnh giới của bạn, nhưng mà nó là sự thật. Hy vọng các đồng học chúng ta phải siêng năng, phải nỗ lực. Từ ở đâu bắt đầu làm? Lời của Đại Sư Chương Gia nói vô cùng chính xác: “**Nhìn thấu, buông xuống**”. Nhìn thấu một phần thì buông xuống một phần, buông xuống một phần là nhất định lại giúp đỡ bạn nhìn thấu một phần. Dùng nhìn thấu giúp đỡ bạn buông bỏ, dùng buông bỏ giúp đỡ bạn nhìn thấu, hai phương pháp này hỗ trợ cho nhau, đạt đến cứu cánh viên mãn. Nhìn thấu là trí tuệ, buông xuống là công phu. Tiêu chuẩn của nó, chúng ta hiện nay đã viết ra bộ đối liễn 20 chữ này chính là tiêu chuẩn tuyệt đối: **Tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi là dụng tâm của chúng ta; nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên là cuộc sống của chúng ta.** Qua lại với hết thấy chúng sanh bằng tâm thái chính xác, nói một cách khác, cuộc sống của chư Phật Như Lai, cuộc sống của chư đại Bồ Tát,

ở ngay trong cuộc sống thường ngày, bạn nhìn thấy họ ứng dụng như thế nào, họ dụng tâm ra sao, họ hành sự thế nào cũng không ra khỏi 20 chữ này. Chúng ta dùng 20 chữ này làm tiêu chuẩn tu hành tuyệt đối của chính chúng ta, xử sự đối người tiếp vật, bất luận thuận cảnh hay nghịch cảnh, bất luận thiện duyên hay ác duyên, đều không rời khỏi cái tâm này, đều không trái ngược cái hạnh này là chúng ta đã thành tựu rồi. Thành tựu là ở chính mình, không phải ở người khác. Người khác làm thế nào không liên quan gì với chính mình, quan trọng nhất là chính mình phải thành tựu chính mình.

* * *

Kinh văn: “**Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu**”. Câu này chính là một đoạn, nói một sự việc. Phía dưới là: “**Như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, uy đức quảng đại, thanh tịnh Phật độ**”.

Đây là đoạn nhỏ thứ tư, “như thực nghiêm tịnh”. Chúng ta đầu tiên xem trước một đoạn này. Ở bên trong một phẩm này, một câu Kinh văn quan trọng nhất chính là “*tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức*”. Nếu như chúng ta sơ sót đối với hai câu nói này, không những nguyện vọng không thể thành tựu, mà còn ở trong hết thảy pháp tự tự nhiên nhiên gặp phải rất nhiều rất nhiều chướng ngại, bạn làm sao mà đạt được tự tại? Cho nên chúng ta học tập bộ Kinh này nhất định phải có thể giống A Di Đà Phật về sự thù thắng tự tại trang nghiêm. Đương nhiên đây không phải là một sự việc dễ dàng, viên mãn như chư Phật Bồ Tát không dễ dàng, số ít là có thể đạt được. Số ít rốt cuộc là bao nhiêu thì tùy vào công phu tu học từng người mà luận. Bạn có công phu sâu thì bạn đạt thành tựu lớn. Bạn dụng công phu ít, đương nhiên bạn đạt được cũng ít.

Hôm nay, chúng ta xem đến câu Kinh văn: “*Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu*”, đây đều là A Di Đà Phật nói. Ở phía trước, chỗ phát 48 lời nguyện, nguyện nguyện Ngài đều viên mãn rồi, chân thật là “*Phật thị môn trung hữu cầu tất ứng*”. Chỉ riêng cái điểm này chúng ta cũng không thể nào qua loa sơ suất, nhất định phải nghiêm túc mà thể hội, mà tư duy. Tại vì sao chúng ta lại ở tại thế gian này phát nguyện, cái nguyện đó rất nhỏ, mong cầu rất nhỏ đều không thể viên mãn nguyện? Phật phát cái nguyện này là đại nguyện chưa từng có, nói một cách khác, mười phương hết thảy chư Phật Như Lai trước kia đều chưa từng phát đại nguyện như vậy. Trên Kinh này nói Pháp Tạng Tỳ Kheo Ngài phát nguyện, Ngài đã phát được viên mãn, dựa vào đâu có thể viên mãn? Nguyên nhân này chúng ta ở phía trước đều có đọc qua rồi, người ta nghiêm túc nỗ lực thật làm.

Buổi sáng hôm nay, chúng tôi giảng “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh” đã giảng viên mãn rồi. Bộ Kinh văn này, phía sau cùng Thế Tôn cho chúng ta sự khai thị khuyến khích. Chúng ta đọc xong, cảm xúc rất sâu, suy nghĩ bản thân chúng ta tu hành không phải là bắt đầu từ đời này. “Kinh Vô Lượng Thọ” đã cho chúng ta một chứng minh, chúng ta tu hành trong đời quá khứ cũng là nhiều đời nhiều kiếp, chúng ta trong đời này gặp được Phật pháp, ở trong lòng vui mừng đến vô hạn, phấn khởi đến cùng tột. Hiện tượng như vậy chứng minh rằng chúng ta trong đời quá khứ tu tích thiện căn vô cùng sâu dày. Nếu chiếu theo bản Kinh (Kinh văn này chúng ta còn chưa có đọc đến), Thế Tôn lấy A Xà Vương Tử và những người này làm một ví dụ, những người này trong đời quá khứ đã từng cúng dường 400 ức Phật (khi đến chỗ Kinh văn này chúng tôi sẽ nói rõ), nghe được Thích Ca Mâu Ni Phật giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, họ đã phát nguyện, hy vọng tự mình tương lai thành Phật cũng có thể giống như A Di Đà Phật, bây giờ vẫn còn chưa phát tâm cầu vãng sanh. Từ chỗ này thì chúng ta hiểu được, chúng ta tiếp xúc đến Phật pháp, tiếp xúc với Tịnh Độ, có cái nguyện vọng cầu sanh Tịnh Độ một cách mãnh liệt, thì thiện căn phước đức của chúng ta đã vượt qua A Xà Vương Tử. Nói cách khác, trong đời quá khứ không chỉ cúng dường 400 ức Phật, mà vượt hơn. Quay đầu lại mà suy nghĩ, trong đời quá khứ, thiện căn - phước đức - nhân duyên thù thắng như vậy, ngày nay lại thành ra cái dáng vẻ thế này, có bị ai hay không? Tại làm sao mà thành ra cái dáng vẻ như vậy, chúng ta có từng nghiêm túc suy nghĩ qua hay không? Sau khi đọc xong “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”, chúng ta hoát nhiên đại ngộ. Chúng ta sở dĩ thành ra cái dáng vẻ này ngày hôm nay là do đời đời kiếp kiếp đã xem nhẹ Thập Thiện Nghiệp Đạo, không có nghiêm túc công phu ở ngay chỗ này, cho nên thành ra cái dáng vẻ của ngày hôm nay. Ngay trong một đời này, nếu như lại xem nhẹ vấn đề này, vẫn còn qua loa như cũ, không thể làm đến nơi đến chốn, thì đời này luống uổng qua y như cũ. Đây là điều khẳng định.

Năm xưa tôi làm học trò, ở Đài Trung thân cận lão sư Lý, lão sư thường nói: *“Trong một vạn người niệm Phật, chân chánh có thể vãng sanh Tịnh Độ chẳng qua chỉ có hai đến ba người mà thôi”*. Chân chánh chịu niệm Phật, phát tâm cầu sanh Tịnh Độ, đều là trong đời quá khứ tích công lũy đức, thiện căn sâu dày, tại vì sao trong đời này gặp được pháp môn Tịnh Tông, nhất tâm niệm Phật, ngày ngày đến Niệm Phật Đường, thường thường tham gia Phật Thất mà vẫn không thể vãng sanh? Nguyên nhân rốt cuộc là ở đâu? Thế tôn ở trên “Kinh Di Đà” đã nói với chúng ta rất rõ ràng: *“Bất khả dĩ thiếu thiện căn, phước đức, nhân duyên*

đắc sanh bỉ quốc”. Thế Tôn đưa ra điều kiện, thiện căn - phước đức - nhân duyên, ba cái đầy đủ thì bạn liền vãng sanh. Chúng ta đời đời kiếp kiếp ba cái này đều không thể đầy đủ, ngay trong một đời này vẫn là không thể đầy đủ. Thiện căn thì chúng ta có rồi, nhân duyên có rồi, chúng ta gặp được pháp môn Tịnh Tông đây là nhân duyên, nhưng phước đức không có, ba cái thiếu một cái. Phước đức là gì? Thập thiện nghiệp đạo, chúng ta thiếu cái này. Ở trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói với chúng ta, Tịnh Nghiệp Tam Phước là phước đức. Mọi người phải nhớ kỹ, ba cái phước thấy thấy đầy đủ, vậy thì chúc mừng bạn, bạn trong đời này quyết định vãng sanh Tịnh Độ, không những vãng sanh Tịnh Độ, bạn vãng sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ. Tại sao vậy? Tam phước đầy đủ. Chúng ta mỗi một người thấy đều có thiện căn, hôm nay tham gia pháp hội này, nhân duyên đầy đủ, chỉ là thiếu phước. Trong Tam phước, điều đầu tiên là: *“Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”*, chính là “Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”. Bạn chỉ cần có bốn điều này, có cái phước này, khẳng định bạn sẽ vãng sanh Tây Phương Thế Giới cõi Phàm Thánh Đồng Cư Độ. Đây là ở trong Tam phước bạn chỉ có một điều. Nếu như bạn có hai điều, bạn lại thêm vào *“thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi”*, vậy thì bạn đã làm được, bạn áp dụng rồi, bạn cầu nguyện vãng sanh quyết định sanh Phương Tiện Hữu Dư Độ. Nếu như lại cụ túc điều thứ ba, phước Đại Thừa: *“Phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”*, khẳng định bạn sẽ sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ. Sự việc này trên “Kinh Di Đà” đã giảng tường tận như vậy.

Tôi còn nhớ nhiều năm về trước, ở Đài Loan có cư sĩ Lam Cát Phú, ông là một giáo sư đại học. Tôi quen biết ông rất sớm, từ khi ông còn đang theo học ở trường thì tôi đã quen ông. Ông đã từng tham gia giảng tọa Từ Quang Phật Học của chúng ta. Có một lần, ông gặp tôi, đã hỏi tôi vấn đề này: *“Pháp sư! Vãng sanh Tịnh Độ tại sao lại khó như vậy?”*. Tôi đã đem đoạn Kinh văn trong “Kinh Di Đà” nói với ông, *“bất khả dĩ thiếu **thiện căn, phước đức, nhân duyên**”*, tôi đã nói với ông ba điều kiện thấy thấy đầy đủ mới có thể vãng sanh, thiếu một điều cũng không được, như cái đỉnh ba chân, thiếu một cái chân thì đứng không được. Ông suy nghĩ một chút, và đã nói một câu: *“Khó thật!”*. Cho nên chúng ta chính mình phải biết được, Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta rõ ràng, Thế giới Tây Phương Cực Lạc là chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ. Chúng ta nghĩ xem, chúng ta có phải là người thiện không? Thượng thiện thì không dám, người thiện chúng ta cũng không phải. Chúng ta bất thiện, sao có thể vãng sanh? Như hạng

người chúng ta, phiền não tập khí nặng như vậy, đến được Thế giới Cực Lạc thì cũng giống như Tôn Ngộ Không đại náo thiên cung vậy, làm cho Thế giới Cực Lạc nhiễu loạn hồ đồ một trận, cho nên Phật không có đến tiếp dẫn bạn.

Vậy lúc nào Phật sẽ đến tiếp dẫn bạn? Phật nhìn thấy rất rõ ràng. Chúng ta ở trên Kinh này nhìn thấy được, không chỉ là trí huệ thần thông đạo lực của Phật cứu cánh viên mãn, mà mỗi một người được vãng sanh đến Tây Phương Cực Lạc Thế Giới thiên nhân nhìn suốt, thiên nhĩ nghe thấu, tha tâm đều biết. Tây Phương Cực Lạc Thế giới người người đều có năng lực này, đều có trí huệ này, cho nên chúng ta chỉ cần phù hợp tiêu chuẩn của họ, chỉ cần phù hợp điều kiện của họ, Phật và đại chúng đều hoan hỷ đến tiếp dẫn bạn. Tại sao vậy? Chí đồng đạo hợp. Chúng ta ngày nay phiền não tập khí còn nặng như vậy thì không được, tự mình suy nghĩ cũng không thể đi, tôi đi sẽ làm cho đại chúng Cực Lạc Thế giới thêm phiền não, vậy sao có thể đi được chứ? Chúng ta có nghiêm túc suy nghĩ qua hay không? Do vậy, hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp, cái điều này không thể không coi trọng, không thể không nghiêm túc mà tu.

Tịnh Nghiệp Tam Phước ba điều mười một câu, trước đây tôi đã từng làm qua diễn giảng chuyên đề, đã có phát hành đĩa “Tịnh Nghiệp Tam Phước”, nói được rất tường tận, nói được rất minh bạch, tại vì sao không chịu làm? Hiếu thân, tôn sư nhất định phải thực hiện đến thập thiện nghiệp. Không thể thực hiện đến được thập thiện thì hiếu thân tôn sư đều là giả cả, đều hỏng cả rồi. Do đây mới biết được, thập thiện là quan trọng chừng nào. Bồ Tát tu hành đoạn ác tu thiện là đoạn cái ác gì? Đoạn thập ác hành thập thiện. Chúng ta nếu không tại chỗ này nghiêm túc hạ công phu thì khó rồi.

Con người hiện tại thích việc học Phật, không chịu đoạn ác tu thiện. Tại sao vậy? Cho là đoạn ác tu thiện, chúng ta ở trong xã hội này chịu thiệt thòi quá nhiều, chúng ta chỗ nào cũng bị thiệt thòi, ở trong xã hội này chúng ta không thể sống nổi, không thể sinh tồn. Sự việc này là nghiêm trọng rồi, quan niệm này nhất định là sai lầm. Tốt nhất bạn hãy thử xem, “không vọng ngữ”, đối với hết thầy người chúng tôi đều giảng lời thật, đều không vọng ngữ, xem bạn có thể nào sống được hay không? “Thiệt” có thể là thiệt thòi một chút, sẽ phải chịu thiệt. Cổ đức Trung Quốc nói: “*Thiệt thòi là phước*”. Bạn không hiểu, bạn cho rằng chiếm tiện nghi là phước báo. Kỳ thực, thiệt thòi mới là phước báo chân thật. Chiếm tiện nghi là họa hại. Họa hại hiện giờ chưa có đến, tương lai không thể tránh khỏi. Bạn phải chân thật thông đạt chân tướng vũ trụ nhân sanh, bạn sẽ hiểu rõ. Ở thế gian này,

con người muốn chiếm tiện nghi của người khác, không có cái việc như vậy, vô hữu thị xứ. Ta đời này chiếm được tiện nghi của người khác, kiếp sau phải đền trả. Ta đời này bị thiệt thòi, kiếp sau được đền đáp. Tiếp đó mới biết được, thiên đạo thì ra là công bằng đến như vậy. Sau 30 năm học Phật, tôi mới hiểu rõ đạo lý này, biết được thế gian quyết định không có sự việc chiếm lợi, quyết định không có sự việc thiệt thòi, cho nên liền được đại tự tại.

Thời đại này là pháp nhược ma cường, người giảng Kinh thuyết pháp đã ít, không có người chịu đi giảng Kinh nữa. Năm xưa, lão cư sĩ Lý Bình Nam ở Đài Trung, sau khi giảng Kinh thuyết pháp 10 năm, nghĩ đến thấy vấn đề này nghiêm trọng. Vào lúc đó thầy đã 70 tuổi rồi. Cổ nhân thường nói: “*Nhân sinh thất thập cổ lai hy*”. Lý lão sư phải chuẩn bị việc về sau rồi, mà việc về sau điều đầu tiên chính là bồi dưỡng nhân tài để giảng Kinh hoằng pháp. Đi đâu để tìm học sinh? Ở tại trong thính chúng, lão nhân gia Ngài nói, chỉ cần bằng lòng phát tâm học giảng Kinh, Ngài đều sẽ dạy. Thật sự là có một số người có thiên phú, có người có đức hạnh, khiêm nhường, suy nghĩ thấy sự việc giảng Kinh này thì quá khó, không được. Hiếm lắm mới có những người không sợ trời, không sợ đất. Những người này là những người nào? Trình độ giáo dục rất thấp, có một số người còn chưa tốt nghiệp tiểu học, tuổi tác cũng đã cao, cũng đều là những người đã 30-40 tuổi, có người làm ăn nhỏ, buôn bán nhỏ, là công chức nhỏ, cuộc sống duy trì khá miễn cưỡng, họ đã phát tâm học tập với lão sư Lý. Trong đó người lớn tuổi nhất là lão cư sĩ Lâm Khán Trị, 60 tuổi, tốt nghiệp tiểu học. Thế là lão sư Lý liền mở lớp, có hơn 20 học trò. Những người này thật là giỏi. Không có những người này, Phật pháp thực sự đã đứt đoạn. Nhóm học trò mà lão sư Lý dạy có tuổi tác rất cao, trình độ rất thấp, tôi nhìn thấy vô cùng bội phục. Họ thật có dũng khí, họ đã dám đứng dậy để thúc đẩy nền giáo dục Phật pháp. Tôi đến Đài Trung thân cận lão sư Lý là muốn nghe lão sư Ngài giảng Kinh thuyết pháp. Lão sư hỏi tôi có muốn tham gia lớp bồi huấn không (lúc đó gọi là “lớp Học Kinh”). Tôi không dám, tôi nghĩ rằng tôi không có năng lực này, công việc giảng Kinh này thì quá khó, làm sao dám phát tâm? Ngài nói với tôi: “*Con hãy đến lớp của ta thử xem sao. Khi ta lên lớp dạy, con có thể đến xem một chút*”. Lớp đó của Ngài khi học là đóng cửa để dạy, không cho người khác xem. Tại sao vậy? Lão sư có đánh có mắng, 30-40 tuổi rồi, còn có cả người 60 tuổi, lão sư đánh họ mắng họ, vậy thì xấu hổ lắm, cho nên không thể để cho người khác xem. Khi lên lớp học, bên ngoài đều phải cử hai người đi tuần hồi, ở bên ngoài trông chừng, những người đi lại bên ngoài không thể được đến gần, không thể được đứng đó để xem hay đứng đó

để mà nhìn. Lão sư bảo tôi đi đến đó xem thử. Sau khi tôi đến đó xem họ học được một buổi, tôi liền nói với lão sư là tôi có thể tham gia, nghĩ rằng trình độ của họ không bằng tôi, cái năng lực lý giải cũng thấy không cao hơn tôi, tuổi tác đều cao hơn tôi. Tôi nói: “*Được, con sẽ đến thử xem sao*”, tôi liền tham gia lớp học này. Lớp này học được mới chỉ một tháng, bởi vì lớp này của lão sư Lý đều là người tại gia, đều là có công việc riêng, không phải đến để chuyên tu, một tuần lễ thời gian lên lớp là ba giờ đồng hồ. Tổng cộng tôi đã tính ra, tôi chỉ học ít hơn năm buổi học, tôi tham gia vào từ buổi học thứ sáu. Ngài dạy giảng Kinh bằng phương pháp như thế nào? Những người học giảng Kinh, hai người làm một tổ, một tổ học một bộ Kinh, một người giảng bằng quốc ngữ, một người giảng bằng Đài ngữ, cho nên sẽ có hai người lên bục giảng, giống như giảng quốc ngữ là đang dịch lại từ Đài ngữ, nhưng không phải, hai người ấy cùng nhau dùng một bài giảng, bài giảng này là hai người họ đã tự mình soạn viết ra. Thời gian cho việc giảng Kinh là một tiếng rưỡi, trên thực tế mỗi một người chỉ giảng được có 45 phút. Lão sư dạy một đoạn Kinh văn thì bạn học đoạn Kinh văn này, lão sư giảng thế nào thì bạn làm theo y như vậy, quyết định không thể được thêm ý kiến của mình vào. Thời gian đó rất khổ, không có máy ghi âm, toàn bộ nhờ trí nhớ. Lúc lão sư giảng Kinh thì chép lại. Các vị nghĩ xem, trình độ ấy làm sao có thể đem những gì mà lão sư giảng thấy thấy đều nhớ hết? Không thể nào. Vậy phải làm sao? Hai mươi mấy người học trò, mỗi một người đều ghi chép lại. Tôi lắng nghe, tôi nhớ lại được, tôi mà quên mất có lẽ anh đã có ghi chép lại rồi. Bài ghi chép của tất cả chúng tôi thấy đều giao cho hai người giảng Kinh này để cho họ tham khảo, họ đem đi chỉnh sửa lại, đem chúng làm thành một bài ghi chép hoàn chỉnh. Hôm nay giảng đoạn này, ngày mai giảng lại đoạn này. Sau khi chỉnh lý xong xuôi, cho bạn thời gian hai ngày để mà chỉnh lý, đến ngày thứ tư làm buổi giảng nhỏ, giảng cho đồng học nghe, tiếp nhận sự phê bình của các đồng học, sau cùng là lão sư phê bình, sau đó bạn trở về và lại chỉnh sửa bài giảng của mình, ngày thứ bảy lên giảng chính là giảng đoạn này. Còn đoạn Kinh văn kế tiếp vẫn chưa học, đến tuần sau đó nữa vẫn chưa học. Không phải học một bộ Kinh xong rồi thì bạn đi giảng, mà học một đoạn là giảng một đoạn, mua xong bán ngay. Chúng tôi đều là học như vậy mà ra. Tôi đến Đài Trung để nghe họ giảng bài (đại khái khoảng năm tuần lễ là một bộ Kinh). Bộ Kinh đầu tiên thì tôi không biết, không có nghe. Tôi bắt đầu từ bộ Kinh thứ hai. Bộ thứ hai tức là lên lớp lần thứ sáu, đúng lúc học đến “*Kinh A Nan Vấn Sự Phật Kiết Hung*”. Cư sĩ Hứa Tuấn Đức, hai người họ là mẹ con, phát tâm giảng bộ Kinh này. Mẹ của ông giảng bằng Đài ngữ, Hứa cư sĩ giảng bằng quốc ngữ, hai người họ cùng nhau giảng. Tôi thì

ngồi bên cạnh nghe, tôi vô cùng chăm chỉ học tập. Bộ Kinh này cũng là giảng trong năm lần, trong năm tuần lễ, mỗi khi đến ngày thứ 7 thì làm buổi giảng lớn. Mỗi một tuần lễ giảng một lần, năm tuần lễ thì giảng xong. Các vị cứ suy nghĩ thử xem, năm lần, mỗi lần là 45 phút, bởi vì một người giảng Quốc ngữ một người giảng Đài ngữ, mỗi lần là 45 phút, giảng năm lần thì viên mãn, tổng cộng bốn tiếng rưỡi đồng hồ. Cách giảng này khi đó nhận được sự hoan nghênh của rất nhiều nơi ở Đài Loan, ở nơi nào mà mời bạn giảng Kinh năm ngày thì viên mãn, rất được đón nhận. Chúng tôi là học như vậy mà ra, không phải như hiện nay một câu Kinh văn tôi giảng hai giờ đồng hồ, không có sự việc như vậy. Lão sư Lý chính bản thân mình cũng không có một câu Kinh văn nào giảng đến hai giờ, xưa giờ không hề có, không có giảng được tường tận đến vậy. Đây là khổ tâm của lão sư. Cứu độ thế gian, không phải nói tôi giỏi tôi mới có thể phát tâm giảng Kinh. Nếu như nói “chờ tôi giỏi”, mãi mãi cũng không có ngày này, đến khi nào thì bạn mới giỏi? Tiêu chuẩn của cô Đại đức là lúc nào thì bước ra giảng Kinh? Có tu có chứng. Không có chứng nhập, không có chứng quả, không có khế nhập cảnh giới thì không có tư cách bước ra giảng Kinh, không thể làm chú giải cho Kinh văn. Tiếp đó chúng ta mới hiểu được, những cao tăng Đại đức Trung Quốc từ xưa đến nay đều là Thánh nhân đã chứng quả, không phải người phàm. Người phàm sao có năng lực mà làm đại sự này. Hiện nay chúng sanh nghiệp chướng sâu nặng, không có cách nào cảm ứng Thánh Hiền xuống thế, vậy phải làm sao? Những người không được giỏi như chúng ta thì cũng phải đứng lên. Người không giỏi như chúng ta mà không chịu đứng ra thì Phật pháp đoạn tuyệt rồi. Đây là lão sư Lý động viên chúng tôi, đã khuyến khích chúng tôi.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ